TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẬP THẠCH** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 21/QĐ - TA	*Lập Thạch, ngày 06 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH, TỈNH VĨNH PHÚC

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thu Trang.

2. Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Trang.

Ngày 06 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 14/QĐ - TA ngày 09 tháng 5 năm 2025 đối với:

Họ và tên: **Nguyễn Văn H.** Giới tính: Nam.

Sinh ngày 26 tháng 12 năm 1973.

Số CCCD: 026073016627 ngày cấp 30/8/2021. Nơi cấp: Cục C về TTXH.

Dân tộc: Kinh.

Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hoá: 10/12.

Hộ khẩu thường trú: Thôn Á, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc.

Chỗ ở hiện nay: Thôn Á, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc.

Tiền án:

+ Tại Bản án số 09/2023/HSST ngày 14/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch xử phạt Nguyễn Văn H 01 năm 03 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", đến nay chưa được xóa án tích.

+ Tại Bản án số 41/2021/HSST ngày 13/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch xử phạt Nguyễn Văn H 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 12/4/2022 chấp hành xong hình phạt tù và các quyết định khác của bản án.

+ Tại Bản án số 30/2019/HSST ngày 13/3/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt Nguyễn Văn H 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 07/12/2019 chấp hành xong hình phạt tù.

Nhân thân:

+ Tại Bản án số 17/2005/HS-ST ngày 13/4/2005, Tòa án nhân dân huyện

Lập Thạch xử phạt Nguyễn Văn H 05 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy". Ngày 24/4/2009 chấp hành xong hình phạt tù và các quyết định khác của bản án.

+ Tại Quyết định số 1307/QĐ-XPVPHC ngày 01/8/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện L quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 200.000 đồng về hành vi đánh bạc. H đã nộp phạt ngày 03/8/2018.

+ Tại Quyết định số 18/QĐ-XPHC ngày 16/7/2018 của Công an huyện L quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. H đã nộp phạt ngày 14/8/2018.

+ Tại Quyết định số 30/QĐ-XPVPHC ngày 21/11/2020 của Công an huyện L quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. H đã nộp phạt ngày 21/12/2020.

Nghề nghiệp: Không.

Con ông Nguyễn Đức H1 (đã chết) và bà Trần Thị S.

Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Kiều Văn Q - Trưởng Công an xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch: Bà Diệp Thị Thanh Tâm - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Nguyễn Văn H là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2004, loại ma túy sử dụng là heroin, hình thức sử dụng là hít. Ngày 24/4/2025, H có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và bị phát hiện dương tính với ma túy khi xét nghiệm nước tiểu. Cùng ngày, H có đơn đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy, theo đó Trạm y tế xã Đ, huyện L có kết quả xác định Nguyễn Văn H nghiện chất ma túy. Công an xã T đã lập biên bản yêu cầu H trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày 25/4/2025 phải đến Ủy ban nhân dân xã T để làm thủ tục đăng ký cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng theo quy định nhưng hết thời hạn, H không tự nguyện đăng ký.

Tại biên bản ghi lời khai, bản tường trình ngày 24/4/2025 và biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế ngày 06/5/2025 của Ủy ban nhân dân xã T, H đã thừa nhận có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bản thân đang nghiện ma túy, kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của Trạm y tế xã T là khách quan. Ngày 06/5/2025, Công an xã T có văn bản đề nghị Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn H.

Với hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý của H, Công an xã T đề nghị Tòa án xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với H tại Cơ sở cai nghiện ma tuý tỉnh Vĩnh Phúc với thời hạn từ 22 tháng đến 24 tháng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn H đảm bảo đúng trình tự thủ tục và đúng theo quy định của pháp luật. Đề nghị Tòa án căn cứ vào khoản 2 Điều 9, Điều 95, Điều 96, Điều 105, Điều 110 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi bổ sung năm 2020); khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma tuý; Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 của Bộ C1 - Viện kiểm sát nhân dân tối cao - Tòa án nhân dân tối cao để xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với H với thời hạn từ 20 tháng đến 24 tháng.

Người bị đề nghị có đơn xin vắng mặt tại phiên họp, tuy nhiên trong biên bản ghi lời khai và bản tường trình đã thừa nhận hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý và xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ và trên cơ sở ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị, Kiểm sát viên, thấy rằng:

Về tính hợp pháp của hồ sơ: Tài liệu có trong hồ sơ đề nghị được thu thập đầy đủ, đảm bảo về trình tự, thủ tục, thẩm quyền và thời hiệu theo quy định tại khoản 2 Điều 6, Điều 95, khoản 2 Điều 104 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020); khoản 1 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy; Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 của Bộ C1 - Viện kiểm sát nhân dân tối cao - Tòa án nhân dân tối cao.

Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm, nhân thân, mức độ nhận thức của người bị áp dụng: Hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý của H đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, gây tác động tiêu cực đến quá trình đấu tranh về tệ nạn ma tuý trong xã hội và là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác. Thấy rằng, H là người có nhân thân xấu, cụ thể:

Tại Bản án số 09/2023/HSST ngày 14/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch xử phạt Nguyễn Văn H 01 năm 03 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Tại Bản án số 41/2021/HSST ngày 13/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch xử phạt Nguyễn Văn H 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Tại Bản án số 30/2019/HSST ngày 13/3/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt Nguyễn Văn H 01 năm tù về tội

“Trộm cắp tài sản”.

Tại Bản án số 17/2005/HS-ST ngày 13/4/2005, Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch xử phạt Nguyễn Văn H 05 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Ngày 24/4/2009 chấp hành xong hình phạt tù và các quyết định khác của bản án.

Tại Quyết định số 1307/QĐ-XPVPHC ngày 01/8/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện L quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 200.000 đồng về hành vi đánh bạc. H đã nộp phạt ngày 03/8/2018.

Tại Quyết định số 18/QĐ-XPHC ngày 16/7/2018 của Công an huyện L quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. H đã nộp phạt ngày 14/8/2018.

Tại Quyết định số 30/QĐ-XPVPHC ngày 21/11/2020 của Công an huyện L quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. H đã nộp phạt ngày 21/12/2020.

Mặc dù, H đã từng nhiều lần bị kết án và nhiều lần bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng H không lấy đó làm bài học để rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào các ngày 24/4/2025. Ngày 25/4/2025, Công an xã T đã yêu cầu H đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện nhưng H không thực hiện là thuộc trường hợp “không đăng ký cai nghiện ma tuý tự nguyện” theo khoản 1 Điều 32 của Luật Phòng, chống ma tuý; điểm a khoản 1 Điều 33 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ. Do vậy, cần áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với H.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Tại phiên họp H vắng mặt nhưng các tài liệu trong hồ sơ thể hiện H là người nghiện ma túy và đã tự nguyện khai báo về hành vi vi phạm của mình, là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính. H không có tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 10 của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Xét thấy, hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý của H đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về việc sử dụng các chất ma tuý, góp phần để tệ nạn ma tuý gia tăng, gây hiểm họa cho toàn xã hội nói chung và gây tác hại cho sức khỏe, phẩm giá cũng như phá hoại hạnh phúc, tài sản của đối tượng và gia đình nói riêng. Vì vậy, cần thiết phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với H như đề nghị của Công an xã T, huyện L và đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch là phù hợp.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 6; khoản 2 Điều 9; khoản 2 Điều 95, khoản 1 Điều 96; Điều 103; khoản 2 Điều 104; khoản 2 Điều 105; Điều 106; Điều 107 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

Căn cứ khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy.

Căn cứ Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Căn cứ Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 của Bộ C1 - Viện kiểm sát nhân dân tối cao - Tòa án nhân dân tối cao quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường G, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn H tại Cơ sở cai nghiện ma tuý tỉnh Vĩnh Phúc.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 02 (Hai) năm, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày công bố quyết định, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch có quyền kháng nghị, Công an xã T có quyền kiến nghị quyết định này; người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính vắng mặt có quyền khiếu nại Quyết định này trong hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày niêm yết quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành Quyết định: Trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, Công an xã T tổ chức thi hành quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Lập Thạch;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an xã Tây Sơn;
- UBND xã Tây Sơn;
- Người bị áp dụng (Nguyễn Văn Huy);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Thị Thu Trang